|  |  |
| --- | --- |
| **VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Số: /TTr-VPCP | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định
liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật,
Văn phòng Chính phủ trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

- Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025;Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kết luận số 130-KL/TW ngày 14/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Quyết định số 759/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 03/CV-BCĐ ngày 15/4/2025 của Ban chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện sắp xếp xác định: thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thay cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và được Chính phủ thể chế hóa bằng Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia xác định: “*Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu; tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ Nhân dân.*”.

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định: “*Chính phủ ban hành Nghị định quy định các biện pháp cụ thể để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội… và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quản lý, điều hành của Chính phủ*” (khoản 1 Điều 14); văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn trong “*Trường hợp cần sửa đổi ngay cho phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành*” (điểm d khoản 1 Điều 50).

- Tại khoản 2, Mục III Nghị quyết số 268/NQ-CP ngày 31/8/2025 của Chính phủ giao Văn phòng Chính phủ xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát thủ tục hành chính theo trình tự thủ tục rút gọn, bảo đảm triển khai có hiệu quả Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, kiểm soát chặt chẽ việc ban hành và duy trình thủ tục hành chính thực sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp, có chi phí tuân thủ thấp nhất, trình Chính phủ trong năm 2025.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Để cụ thể hóa, hướng dẫn các quy định về kiểm soát thủ tục hành chính phù hợp, thống nhất với quy định chính quyền địa phương 02 cấp và thẩm quyền ban hành thủ tục hành chính được quy định trong Luật Tổ chức Chính phủ 2025, Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025, đồng thời bảo đảm tính toàn diện trong kiểm soát, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và thực hiện các thủ tục hành chính giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau, cần kịp thời điều chỉnh một số vấn đề sau:

- Về việc kiểm soát quy định thủ tục hành chính giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau.

- Về thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính của chính quyền địa phương cấp xã.

- Về thẩm quyền tham gia ý kiến đối với quy định thủ tục hành chính trong đề xuất chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

- Về thẩm quyền, thời hạn, nội dung công bố, cập nhật, đăng tải thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Về thẩm quyền rà soát thủ tục hành chính của chính quyền địa phương cấp xã và xử lý sau rà soát.

Do đó, việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước là rất cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN**

**1. Mục đích ban hành**

Mục đích của việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính nhằm thể chế hoá đầy đủ, kịp thời chủ trương, định hướng trong các Văn kiện, Nghị quyết của Đảng, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, quy định của Hiến pháp, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi), Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025 về sắp xếp đơn vị hành chính, thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục hành chính của chính quyền địa phương, đồng thời, điều chỉnh một số nội dung để bảo đảm phù hợp với thực tiễn, nâng cao chất lượng công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị định**

*Một là,* tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc triển khai nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thống nhất, hiệu quả từ trung ương đến địa phương.

*Hai là*, hoàn thiện khung pháp lý, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa theo hướng tập trung, chuyên nghiệp và hiện đại hơn, giảm các đầu mối Bộ phận Một cửa riêng lẻ tại các cơ quan nhà nước, đồng thời chuẩn hóa các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phục vụ hành chính công ở cả cấp tỉnh và cấp xã, bám sát các quan điểm chỉ đạo của Đảng, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, định hướng sửa đổi Hiến pháp, Luật Tổ chức chính quyền địa phương về sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh và cấp xã).

*Ba là,* việc xây dựng dự thảo Nghị định được tiến hành trên cơ sở kế thừa các quy định còn phù hợp, khắc phục những tồn tại, bất cập, hạn chế nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VĂN BẢN**

Văn phòng Chính phủ đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các công việc sau:

1. Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao tại Tại khoản 2, Mục III Nghị quyết số 268/NQ-CP ngày 31/8/2025, Văn phòng Chính phủ đã thành lập Tổ soạn thảo xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, có thành phần đại diện một số Bộ, ngành, địa phương (Quyết định số …./QĐ-VPCP ngày … tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ) và tổ chức họp Tổ soạn thảo để nghiên cứu, triển khai xây dựng dự thảo Nghị định.

2. Tổ chức lấy ý kiến …. bộ, cơ quan ngang bộ và 34 địa phương về hồ sơ dự thảo Nghị định (Công văn số …/VPCP-KSTT ngày …/10/2025). Đăng tải hồ sơ dự thảo trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ để lấy ý kiến.

 3. Căn cứ ý kiến góp ý của các ban, bộ, ngành, địa phương, Văn phòng Chính phủ đã tổng hợp nghiên cứu, tiếp thu, giải trình, chỉnh lý hồ sơ dự thảo Nghị định. Theo đó, đã có …/… cơ quan (chiếm …%) nhất trí về sự cần thiết ban hành và nội dung dự thảo Nghị định. Các ý kiến góp ý cụ thể đã được Văn phòng Chính phủ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo (*Bảng tổng hợp kèm theo*).

4. Gửi Hồ sơ dự thảo Nghị định để thẩm định (Công văn số …/VPCP-KSTT ngày …/.../2025).

 5. Ngày …/…/2025, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số …/BCTĐ-BTP về dự thảo Nghị định. Trên cơ sở ý kiến góp ý và thẩm định, Văn phòng Chính phủ đã tiếp thu, giải trình và hoàn thiện dự thảo Nghị định để trình Chính phủ.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA VĂN BẢN**

**1. Bố cục và nội dung của dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định gồm 04 điều, cụ thể như sau:

- *Điều 1* Sửa đổi, bổ sung 16 điều (Điều 1, Điều 5, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 13, Điều 15, Điều 19, Điều 20, Điều 22, Điều 23, Điều 24, Điều 35, Điều 35a, Điều 37) của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi các Nghị định Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 150/2016/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính) để phù hợp với các quy định mới tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 về thẩm quyền, quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- *Điều 2* Thay thế các cụm từ “đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật” bằng cụm từ “đề xuất chính sách”, bãi bỏ cụm từ “hủy bỏ” để phù hợp với quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Bãi bỏ bãi bỏ cụm từ “Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh” để phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.

- *Điều 3* Sửa đổi, bổ sung 02 điều (Điều 7 và Điều 10) tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia về tổ chức Bộ phận Một cửa của chính quyền địa phương và người làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp.

*- Điều 4* Quy định về Điều khoản thi hành.

**2. Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính**

Các quy định sửa đổi, bổ sung tại Nghị định nhằm nâng cao chất lượng kiểm soát thủ tục hành chính và khả năng giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính. Dự thảo Nghị định không quy định và không làm phát sinh thủ tục hành chính.

**3. Nội dung phân cấp, phân quyền**

Dự thảo nghị định tăng trách nhiệm cho người đứng đầu Bộ phận một cửa các cấp trong việc kiểm soát thủ tục hành chính từ khâu dự thảo, ban hành, công bố, công khai thủ tục hành chính, đảm bảo sự linh hoạt và hiệu quả trong quản lý, đáp ứng tốt hơn nhu cầu thực tế tại từng địa phương. Theo đó, chính quyền địa phương, đặc biệt ở cấp cơ sở, có thể linh hoạt triển khai các chính sách phù hợp với điều kiện cụ thể, khẳng định sự chủ động và trách nhiệm trong phục vụ người dân, doanh nghiệp.

**4.** Nội dung dự thảo Nghị định đã đảm bảo phù hợp và tuân thủ đúng, đầy đủ: (1) Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; (2) Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; (3) Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật và Thông báo số 108-TB/VPTW ngày 18/11/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp về đổi mới tư duy trong xây dựng pháp luật; (4) Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; (5) Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; (6) Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV (yêu cầu: “ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, “lợi ích cục bộ” trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật” - Mục 3); và (7) Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ...

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA**

1. Nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc triển khai Nghị định được bố trí từ ngân sách nhà nước cho việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Kinh phí thực hiện bao gồm: (1) kinh phí thực hiện được dự toán trong tổng kinh phí chi thườngxuyên cho hoạt động quản lý nhà nước của bộ, ngành, địa phương hàng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, (2) được sử dụng các nguồn hợp pháp khác thuộc phạm vi quản lý.

2. Dự kiến Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

**VI. NỘI DUNG CẦN XIN Ý KIẾN**

Về thẩm quyền của chính quyền địa phương cấp xã ban hành văn bản quy phạm có quy định thủ tục hành chính, dự thảo Nghị định xây dựng theo 02 phương án, cần xin ý kiến như sau:

**1. Phương án 1:** “Thủ tục hành chính theo quy định của Nghị định này phải được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ ban hành hoặc trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành; do Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành theo thẩm quyền ban hành được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.”

*Ưu điểm:* Không làm phát sinh các thủ tục hành chính do Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân cấp xã ban hành, có thể tạo thêm gánh nặng chi phí không cần thiết, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; tránh tình trạng nhiều đơn vị hành chính cấp xã trong cùng một tỉnh quy định thủ tục hành chính khác nhau, gây mâu thuẫn, chồng chéo, hoặc trái luật; tăng cường hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính; hạn chế số thủ tục hành chính phát sinh mới cũng như thống nhất việc triển khai dịch vụ công trực tuyến phi địa giới hành chính. Không làm phát sinh các yêu cầu, trách nhiệm cho các đơn vị, cán bộ, công chức cấp xã (trong việc đánh giá tác động, thẩm định, công bố, công khai thủ tục hành chính...), cấp tỉnh (trong việc kiểm tra, rà soát, xử lý đối với các thủ tục hành chính do cấp xã ban hành).

*Nhược điểm:* Giảm tính chủ động, linh hoạt, năng động, sáng tạo của cấp xã trong việc đưa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước vào trong cuộc sống, nhất là những xã, đặc khu có đặc thù về địa lý, chính trị, kinh tế-xã hội (vùng sâu, vùng xa, miền núi, hải đảo, biên giới...) có nhu cầu ban hành thủ tục hành chính cho phù hợp thực tiễn quản lý.

**Phương án 2:** “Thủ tục hành chính phải được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền ban hành được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ được quy định thủ tục hành chính trong trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc cần thiết phải quy định để thực hiện biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bảo đảm không trùng lặp, chồng chéo giữa trung ương và địa phương, giữa chính quyền địa phương các cấp và giữa các cơ quan, tổ chức thuộc chính quyền địa phương”.

*Ưu điểm:* Tạo điều kiện phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng động, sáng tạo của chính quyền cơ sở, giảm độ trễ trong việc ban hành, điều chỉnh quy định khi có vấn đề phát sinh ở địa phương; phù hợp với chủ trương phân cấp, phân quyền và cải cách hành chính của Nhà nước.

*Nhược điểm:* Có thể dẫn đến sự chồng chéo, thiếu thống nhất trong hệ thống pháp luật, không đồng bộ trong quy định và thực hiện thủ tục hành chính giữa các đơn vị hành chính cấp xã trên cùng một địa bàn tỉnh; dễ xảy ra tình trạng ban hành thủ tục hành chính không phù hợp với văn bản cấp trên, làm phát sinh thêm hồ sơ, giấy tờ, kéo dài thời gian giải quyết, phát sinh chi phí không cần thiết, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; số lượng thủ tục hành chính tăng lên, khó kiểm soát việc ban hành thủ tục hành chính thực sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp, có chất lượng. Phát sinh các yêu cầu, trách nhiệm cho các đơn vị, cán bộ, công chức cấp xã (trong việc đánh giá tác động, thẩm định, công bố, công khai thủ tục hành chính...), cấp tỉnh (trong việc kiểm tra, rà soát, xử lý đối với các thủ tục hành chính do cấp xã ban hành).

Trên đây là Tờ trình về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Chính phủ kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

*(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Bản so sánh dự thảo Nghị định với Nghị định số 63/2010/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung); (3) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình, ý kiến góp ý; (4) Báo cáo thẩm định; (5) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định)./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);- Văn phòng Trung ương Đảng;- VPCP: BTCN, các PCN; các Vụ: TH, TCCV, Cổng TTĐT;- Lưu: VT, KSTT(3). | **BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM** **[daky]****(đã ký****Trần Văn Sơn**  |